

Số: /KH-UBND

Hung Yên, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề lao động nông thôn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật việc làm về chính sách hỗ trợ đào tạo việc làm; Quyết định số 328/QĐ-TTg ngày 24/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề lao động nông thôn đến năm 2030”; Quyết định số 2239/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 343-KH/TU ngày 30/8/2024 của Tỉnh ủy Hưng Yên về thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề lao động nông thôn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện chính sách đào tạo trình độ sơ cấp, thường xuyên, đào tạo nghề khác theo quy định của Nhà nước, góp phần nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo, gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm tại từng địa phương.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và các chương trình mục tiêu quốc gia; kịp thời trang bị kiến thức, kỹ năng nghề cho người lao động, đáp ứng yêu cầu về chuyển đổi số; tạo cơ hội tìm kiếm việc làm, chuyển đổi việc làm phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động.
- Nâng cao nhận thức của xã hội về vai trò của đào tạo nghề trong phát triển kinh tế - xã hội; tạo sự đồng thuận của doanh nghiệp, người lao động trong thực hiện chính sách đào tạo nghề góp phần tích cực chuyển dịch cơ cấu lao động trong thời kỳ hội nhập và ứng dụng khoa học công nghệ 4.0.

2. Yêu cầu

- Đào tạo nghề phải gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển sản xuất của địa phương và quy hoạch xây dựng nông thôn mới.

- Tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn phải đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành.
- Người lao động sau khi được đào tạo nghề phải thực hiện được kỹ năng nghề theo mục tiêu chương trình đào tạo đã được phê duyệt, đáp ứng yêu cầu thị trường lao động.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu chung

Triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh; đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức và cơ chế tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo hướng mở, linh hoạt, hiện đại, gắn với nhu cầu thị trường lao động và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nông thôn, tạo việc làm bền vững, tăng thu nhập cho người dân, góp phần xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu và phát triển kinh tế nông thôn bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

- Bình quân hằng năm đào tạo, đào tạo lại, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho khoảng trên 7.600 lao động nông thôn, trong đó:
 - + Đào tạo nghề phi nông nghiệp chiếm khoảng 70%;
 - + Đào tạo nghề nông nghiệp, phát triển ngành nghề nông thôn chiếm khoảng 30%;
 - + Số lao động nông thôn là nữ được đào tạo nghề chiếm 45%;
 - + Người khuyết tật có nhu cầu được hỗ trợ học nghề, tạo việc làm chiếm khoảng 4%;
- Tỷ lệ lao động có việc làm sau đào tạo đạt 90%.

III. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

Kế hoạch Thực hiện chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030” thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng của Kế hoạch

- Người lao động ở khu vực nông thôn từ đủ 15 tuổi trở lên, có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hưng Yên, có khả năng lao động và có nhu cầu việc làm, đang sinh sống, làm việc tại các địa phương trên địa bàn tỉnh.
- Nhà giáo, người dạy nghề cho lao động nông thôn, cán bộ quản lý trong các cơ sở tham gia đào tạo nghề cho người lao động nông thôn; cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp.
- Cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp, tổ chức cá nhân tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền và người dân về công tác đào tạo nghề cho người lao động nông thôn

- Phổ biến, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đối với sự phát triển kinh tế

- xã hội, nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức, sự đồng thuận, vào cuộc tích cực của các cấp ủy Đảng, chính quyền, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân.

- Xây dựng các chuyên mục, chương trình về đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên các kênh phát thanh và mạng xã hội, truyền hình địa phương.

- Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác tư vấn học nghề và tạo việc làm đối với lao động nông thôn.

2. Rà soát, cập nhật danh mục nghề, chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo nghề khác trên địa bàn tỉnh

- Trên cơ sở quy định hiện hành về danh mục nghề, hướng dẫn xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo nghề, các cơ sở GDNN tiếp tục chỉnh sửa, biên soạn lại hoặc xây dựng mới chương trình đào tạo nghề cho phù hợp với ngành, nghề thực tế tại địa phương.

- Xác định danh mục nghề đào tạo, định mức hỗ trợ chi phí đào tạo nghề hoặc định mức kinh tế kỹ thuật phù hợp với tình hình thực tế và quy định hiện hành.

- Đổi mới và phát triển chương trình, giáo trình đào tạo cho lao động nông thôn theo yêu cầu của doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động và nhu cầu của người học; thường xuyên cập nhật kỹ thuật, công nghệ mới; bảo đảm các yêu cầu về kiến thức nghề, kỹ năng nghề và kiến thức bổ trợ; xác định nhu cầu đào tạo nghề cho lao động khu vực nông thôn gắn với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn.

3. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho lao động nông thôn

- Tổ chức đào tạo nghề theo yêu cầu của thị trường lao động; đào tạo nghề cho người lao động để đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng có thời hạn; đào tạo chuyển đổi nghề; đào tạo cập nhật kiến thức, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề, kỹ năng số cho người lao động để có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định.

- Đào tạo phục vụ phát triển nông nghiệp công nghệ cao, tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển hợp tác xã, làng nghề; đào tạo nông dân số, nông dân chuyên nghiệp và đội ngũ quản trị hợp tác xã hiện đại, góp phần hình thành lực lượng lao động nông nghiệp có tri thức, kỹ năng tham gia chuỗi giá trị toàn cầu, trong đó ưu tiên hỗ trợ đào tạo cho người thuộc diện hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người lao động có thu nhập thấp, người khuyết tật, người có đất bị thu hồi, ngư dân, lao động bị mất việc làm do ảnh hưởng bởi dịch bệnh, biến đổi khí hậu và các đối tượng lao động nông thôn khác theo quy định của Chính phủ.

- Tổ chức đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng theo hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn nhằm tạo cơ hội cho người lao động nâng cao trình độ kỹ năng phù hợp với điều kiện của người học, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, thị trường lao động. Tiếp tục triển khai đào tạo nghề gắn với hoàn thiện kiến thức văn hóa trong các trường trung cấp, cao đẳng và tổ chức đào tạo trung học nghề cho thanh niên nông thôn.

4. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo nghề đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập

- Đánh giá lại năng lực đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt là các Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên nhằm phát huy hiệu quả đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường.

- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư xây mới; đầu tư cải tạo, nâng cấp; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo cho cơ sở giáo dục nghề nghiệp, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên để đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo nghề.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã được đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo nghề tích cực, chủ động tuyển sinh đào tạo nghề cho lao động nông thôn nhằm phát huy tốt hiệu quả đầu tư.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc triển khai công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn tại các địa phương và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong việc tổ chức đào tạo và quản lý, sử dụng kinh phí.

6. Phát triển đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý đào tạo

- Xây dựng, chuẩn hóa và phát triển đội ngũ giảng viên, người tham gia đào tạo và cán bộ quản lý công tác đào tạo cho lao động nông thôn theo hướng chuyên nghiệp, thực hành và gắn với thực tiễn sản xuất.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên về phương pháp đào tạo dựa trên năng lực, kỹ năng sư phạm, cập nhật kiến thức công nghệ, chuyển đổi số và thị trường.

- Phát triển đội ngũ giảng viên thực hành, bao gồm: Giảng viên cơ sở đào tạo, chuyên gia doanh nghiệp, nông dân sản xuất giỏi, nghệ nhân và chuyên gia công nghệ số.

- Xây dựng cơ chế thu hút, huy động chuyên gia, doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia đào tạo; hình thành mạng lưới giảng viên và chuyên gia đào tạo.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, các quy định pháp luật liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định pháp luật.

Trong đó: Kinh phí ngân sách địa phương giao hằng năm cho các cơ quan đơn vị để thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo quy định của pháp luật. Lồng ghép kinh phí thực hiện nội dung về đào tạo nghề đã được phê duyệt trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030, các Chương trình, Đề án khác có liên quan theo quy định của pháp luật. Kinh phí từ nguồn huy động khác cho các hoạt động đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, hoạt động hỗ trợ đào tạo nghề phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện các hoạt động về đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Chỉ đạo các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp tăng cường phối hợp với các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã trong tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn; gắn kết cơ sở đào tạo với các doanh nghiệp tuyển dụng, sử dụng lao động sau đào tạo. Đẩy mạnh việc vừa học văn hóa, vừa học nghề cho lao động nông thôn trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các Sở ngành liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì tổ chức đào tạo nghề nông nghiệp, đào tạo phát triển ngành nghề nông thôn cho lao động nông thôn, hỗ trợ xây dựng các chương trình, mô hình khởi nghiệp, sáng tạo cho lao động nông nghiệp nông thôn, định kỳ rà soát, cập nhật danh mục nghề đào tạo phù hợp với yêu cầu tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn và chuyển đổi số trong nông nghiệp.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xác định nhu cầu lao động trong các chuỗi giá trị nông nghiệp, vùng sản xuất tập trung và khu vực chuyển đổi cơ cấu sản xuất để làm căn cứ xây dựng kế hoạch đào tạo nghề phù hợp với thực tiễn.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động hỗ trợ đào tạo nghề nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, tổng hợp gửi kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan liên quan hướng dẫn các địa phương, đơn vị xây dựng dự toán kinh phí thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn hằng năm theo quy định.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng kinh phí; bảo đảm sử dụng hiệu quả, tránh chồng chéo với các nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, đề án khác.

- Trên cơ sở đề xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương (bao gồm cả nguồn Trung ương hỗ trợ cho tỉnh) tham mưu báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của luật ngân sách nhà nước, phân cấp ngân sách hiện hành và các quy định pháp luật có liên quan.

4. Sở Nội vụ

- Phối hợp tổ chức thực hiện chương trình; tổng hợp, phân tích, dự báo, cung cấp thông tin về thị trường lao động, trong đó có nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm cho lao động sau đào tạo nghề vào làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ngành, địa phương theo dõi, hướng dẫn và đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động khu vực nông thôn, thanh niên và các đối tượng theo quy định tại Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách đối với các nhóm đối tượng theo quy định; đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện.

5. Sở Công Thương

- Phối hợp triển khai đào tạo nghề gắn với phát triển công nghiệp nông thôn và các lĩnh vực thương mại, dịch vụ.

- Phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn và người lao động đang làm việc tại các cơ sở này đăng ký học nghề khi có nhu cầu.

- Phối hợp triển khai các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất, xúc tiến thương mại và tiêu thụ sản phẩm cho người lao động nông thôn sau đào tạo.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp định hướng, lồng ghép nội dung ứng dụng khoa học – công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo vào các chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

7. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về đào tạo nghề và tạo việc làm cho người lao động nông thôn.

- Phối hợp định hướng đào tạo nghề gắn với phát triển du lịch, dịch vụ, du lịch cộng đồng và du lịch nông thôn.

8. Các sở, ngành có liên quan

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động liên quan tại Kế hoạch này; chủ động phối hợp với chính quyền địa phương cấp xã, các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước trong công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

9. Ngân hàng chính sách xã hội – Chi nhánh Hưng Yên

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương triển khai các chương trình tín dụng ưu đãi theo quy định nhằm hỗ trợ người lao động sau khi học nghề có điều kiện phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm và tăng thu nhập.

- Hướng dẫn người lao động nông thôn tiếp cận các nguồn vốn tín dụng ưu đãi để phát triển sinh kế, mở rộng sản xuất, kinh doanh sau đào tạo nghề.
- Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến chính sách tín dụng ưu đãi đối với người lao động nông thôn.

10. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền về chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước trong công tác đào tạo nghề cho người lao động nông thôn trên địa bàn quản lý.
- Tổ chức điều tra, khảo sát, xây dựng kế hoạch đào tạo nghề, hằng năm tổng hợp nhu cầu kinh phí tại địa phương gửi Sở Tài chính để bố trí kinh phí đào tạo nghề cho người lao động nông thôn theo quy định.
- Căn cứ nhu cầu đào tạo nghề tại địa phương, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đào tạo nghề cho người lao động theo hình thức ký hợp đồng, đặt hàng đào tạo.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động đào tạo nghề đảm bảo theo quy định.

11. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Hằng năm xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyển sinh và trực tiếp tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn tại các địa phương có nhu cầu.
- Xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo đảm bảo theo quy định, phù hợp với các đối tượng tham gia học nghề.
- Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan, tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tuyển sinh đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn sau đào tạo.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chương trình Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề lao động nông thôn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh. Hằng năm, các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 05/12 về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để tổng hợp báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các cơ sở hoạt động GDNN;
- Lưu: VT, KGVX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Nghiêm